

# Một số giải pháp nhằm góp phần hoàn thiện kế toán doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh tại công ty TNHH MTV cấp nước Nghệ An

Lê Thị Vân Hà

Trường Đại học Kinh tế Nghệ An

Đế bất nhịp với xu thế phát triển chung của nền kinh tế thế giới, trong những năm qua, nền kinh tế Việt Nam đã có những bước phát triển đáng kể. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được thì cũng cần phải chú ý đến những thách thức khó lường, đòi hỏi các doanh nghiệp phải có các biện pháp để có thể tồn tại và đứng vững trên thị trường. Những vấn đề về tổ chức công tác quản lý, hoạch định chiến lược kinh doanh nhằm đem lại lợi nhuận tối đa cho doanh nghiệp đang là mối quan tâm của các nhà quản trị doanh nghiệp.

## 1. Đặt vấn đề

Một trong những công cụ quan trọng để đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh doanh nghiệp là kết quả quá trình sản xuất kinh doanh, thông qua các chỉ tiêu doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp. Dù kinh doanh trong lĩnh vực nào thì lợi nhuận luôn là mục tiêu mà các doanh nghiệp theo đuổi. Muốn tạo ra lợi nhuận thì doanh thu phải lớn hơn chi phí bỏ ra. Chính vì vậy, việc xác định chính xác doanh thu, chi phí và kết quả sản xuất kinh doanh sẽ giúp cho các nhà quản lý đánh giá chính xác tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, từ đó đưa ra các quyết định đúng đắn cho doanh nghiệp mình.

Công ty TNHH MTV Cấp nước Nghệ An với sản phẩm chính là nước sạch tuy vẫn còn gặp nhiều khó khăn, song đã có những thành công trong hành trình đưa nước máy đến với mọi vùng trên địa bàn, từng bước khẳng định vị thế và uy tín của mình. Đạt được thành công đó, có một phần đóng góp không nhỏ của bộ phận kế toán doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh. Tác giả đã tiến hành nghiên cứu thực trạng tại công ty này và đã đưa ra một số giải pháp nhằm góp phần hoàn thiện kế toán doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh tại công ty TNHH MTV cấp nước Nghệ An.

## 2. Thực trạng kế toán doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh tại công ty TNHH MTV cấp nước Nghệ An

2.1. Thực trạng kế toán doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh tại công ty TNHH MTV cấp nước Nghệ An dưới góc độ kế toán tài chính.

Về doanh thu bao gồm: Doanh thu nước sạch, doanh thu xây lắp công trình dẫn nước, bán vật tư thiết bị.

Về chi phí, bao gồm các chi phí hoạt động kinh doanh cần loại trừ ra khi xác định kết quả kinh doanh, gồm: Giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp. Giá vốn hàng bán của hoạt động cung cấp nước sạch bao gồm: các chi phí về nước thô, điện, hóa chất, tiền lương, tiền công của công nhân sản xuất,... Giá vốn hàng bán của hoạt động lắp đặt gồm: Chi phí phát sinh liên quan đến hoạt động lắp đặt, chi phí về đồng hồ nước lắp đặt cho khách hàng,...

Kế toán kết quả kinh doanh gồm xác định kết quả kinh doanh nước sạch và xác định kết quả kinh doanh lắp đặt.

Kết thúc năm tài chính, công ty phải lập báo cáo tài chính theo chế độ quy định hiện hành của Nhà nước.

2.2. Kinh trạng kế toán doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh tài công ty TNHH MTV cấp nước Nghệ An dưới góc độ kế toán quản trị.

Việc lập dự toán sẽ cung cấp cho nhà quản lý toàn bộ thông tin về kế hoạch sản xuất, kinh doanh theo từng thời gian cụ thể và cả quá trình sản xuất kinh doanh. Thông qua dự toán nhà quản lý dự định trong tương lai cần thực hiện giải pháp để đạt được mục đích đề ra; đồng thời đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu đã dự kiến và thấy được những điểm mạnh cũng như những tồn tại để kịp thời điều chỉnh và có những quyết định kinh doanh tối ưu. Để lập kế hoạch doanh thu, cần cứ vào hình thức tiêu thụ của kỳ trước để đưa ra dự toán mức tiêu thụ với chỉ tiêu khối lượng tiêu thụ và đơn giá quy định. Đồng thời, doanh nghiệp cũng tổ chức thu nhận, xử lý, hệ thống hóa và cung cấp thông tin thực hiện về kế toán quản trị doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh.

2.3. Đánh giá chung về kế toán doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh tại công ty TNHH MTV Cấp nước Nghệ An.

- Về ưu điểm

+ Tổ chức bộ máy kế toán tài chính theo mô hình tập trung, gọn nhẹ.

+ Công tác hạch toán ban đầu theo đúng quy định và khoa học, theo mẫu biểu hướng dẫn của Bộ tài chính. Đối với kế toán quản trị, đã có sự kết hợp với kế toán tài chính để thu thập thông tin thực hiện chi tiết theo yêu cầu quản lý.

+ Kế toán tài chính đã áp dụng chế độ kế toán phù hợp theo TT 200/2014/TT- BTC. Với kế toán quản trị, áp dụng theo thông tư 53/2006/TT- BTC.

+ Đã xây dựng thêm các tài khoản chi tiết để theo dõi các nội dung chi tiết cụ thể.

+ Hệ thống sổ sách kế toán tài chính về doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh phù hợp. Kế toán quản trị theo dõi, phản ánh tình hình doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh của từng hoạt động thông qua một số báo cáo quản trị.

- Về nhược điểm

+ Đối với kế toán tài chính, kế toán tổng hợp đảm nhiệm quá nhiều phần hành kế toán, dễ gây ra nhầm lẫn, sai sót trong công việc.

+ Đối với kế toán quản trị, Công ty chưa bố trí cán bộ kế toán đảm nhiệm công việc kế toán quản trị riêng.

+ Số hiệu tài khoản chi tiết đã được mở nhưng chưa hợp lý.

+ Đối với kế toán quản trị, Công ty chưa có hệ thống chứng từ riêng, chưa thực hiện việc phân loại doanh thu, chi phí thành loại chính phụ và định phí, chưa tiến hành phân tích được mối quan hệ giữa chi phí, khối lượng và lợi nhuận, chưa thực hiện các báo cáo độc lập phục vụ riêng cho kế toán quản trị, chưa tiến hành lập đủ các dự toán.

+ Một số trường hợp, thời điểm ghi nhận doanh thu chưa hợp lý.

+ Qua quá trình khảo sát thực tế và nghiên cứu về thực trạng kế toán doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH MTV Cấp nước Nghệ An cho thấy, bên cạnh những ưu điểm cần phát huy thì vẫn còn nhiều tồn tại cần phải có những giải pháp thích hợp để hoàn thiện. Từ đó góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý và quản trị hệ thống kế toán ở Công ty.

### 3. Các giải pháp nhằm góp phần hoàn thiện kế toán doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH MTV cấp nước Nghệ An

3.1. Hoàn thiện tổ chức bộ máy kế toán

- Về kế toán tài chính: Công ty cần bổ sung thêm nhân viên kế toán để mỗi người chỉ đảm nhiệm một

phần hành kế toán, để họ có điều kiện chuyên sâu nhiệm vụ của mình, đảm bảo tốt công việc được giao.

- Về kế toán quản trị: Công ty cần tổ chức kế toán quản trị nhằm cung cấp thông tin cho các nhà quản lý để điều hành hoạt động kinh doanh có hiệu quả. Khi xây dựng bộ máy kế toán quản trị, cần đảm bảo tính chuyên nghiệp, nguyên tắc tiết kiệm và hiệu quả. Bộ máy kế toán quản trị nên được tổ chức với mô hình kết hợp với bộ máy kế toán tài chính, tạo điều kiện thuận lợi cho chức năng thông tin và kiểm tra của kế toán được toàn diện, phong phú và hiệu quả hơn.

3.2. Hoàn thiện chứng từ và tài khoản sử dụng

- Ở góc độ kế toán tài chính, ngoài bộ phận kế toán, các bộ phận khác trong Công ty đều không có nghiệp vụ kế toán, nhưng thường xuyên phải tiếp xúc với các chứng từ kế toán. Vì vậy, để chứng từ kế toán được tập hợp một cách chính xác, kịp thời, phòng kế toán phải hướng dẫn và thống nhất cách thức, quy định về việc tập hợp chứng từ. Khi có nhiều nội dung cần phải chi tiết, các tài khoản chi tiết cần được sử dụng hợp lý, tương ứng với nội dung của tài khoản cấp 1. Ví dụ, doanh thu nước sạch nên chi tiết là TK 51131, Doanh thu lắp đặt nên chi tiết là TK 51121.

- Ở góc độ kế toán quản trị, ngoài việc sử dụng các chứng từ của kế toán tài chính, kế toán quản trị cần phải tổ chức thu thập, lập thêm các chứng từ phục vụ riêng cho các nhu cầu thông tin của kế toán quản trị.

3.3. Hoàn thiện việc ghi nhận doanh thu

- Ở góc độ kế toán tài chính, đối với các nghiệp vụ phát sinh điển n trong một khoảng thời gian dài thì việc xác định thời điểm ghi nhận doanh thu cần có sự điều chỉnh cho phù hợp.

- Việc ghi nhận doanh thu cần phải phù hợp với chi phí để có doanh thu phát sinh đó.

- Việc ghi nhận doanh thu xây lắp đối với hộ gia đình chưa đảm bảo nguyên tắc cơ sở dồn tích. Để đảm bảo nguyên tắc kế toán, tại thời điểm thu tiền khách hàng, kế toán chỉ nên ghi nhận là khoản tiền ứng trước của khách hàng. Khoản thu từ tiền nước súc rửa đường ống sau khi lắp đặt được khi đưa vào sử dụng, Công ty nên ghi nhận là một khoản chi phí trong dự toán lắp đặt thì hợp lý hơn.

3.4. Hoàn thiện việc xác định kết quả kinh doanh

Việc xác định kết quả kinh doanh cần xác định chi tiết, cụ thể cho từng hoạt động và kết quả hoạt động chung của Công ty. Cụ thể, kết quả kinh doanh cần xác định chi tiết cho hoạt động cung cấp nước máy, hoạt động lắp đặt hệ thống nước, hoạt động bán vật tư, hoạt động tài chính và hoạt động khác.

3.5. Hoàn thiện phân loại chi phí

- Ở góc độ kế toán quản trị, về phân loại chi phí, Công ty cần phân loại chi phí theo cách ứng xử của chi phí, bằng cách xác định các chi phí cố định và chi phí biến đổi, như:

Chi phí cố định gồm: Chi phí khấu hao TSCĐ (Theo phương pháp đường thẳng), chi phí lãi vay,... chi phí biến đổi gồm: Chi phí nguyên vật liệu, chi phí nhân công trực tiếp sản xuất,... Chi phí hỗn hợp gồm: Chi phí điện, nước, chi phí điện thoại.

Khi Công ty thực hiện bóc tách được các loại chi phí này sẽ cung cấp được chính xác số liệu về các đại lượng: Lãi trên vốn, doanh thu hòa vốn, sản lượng hòa vốn, doanh thu an toàn, sản lượng an toàn, lợi nhuận mong muốn,... Đây là các cơ sở để các nhà quản trị tiến hành phân tích, đánh giá và ra các quyết định kinh doanh hiệu quả.

### 3.6. Hoàn thiện báo cáo kế toán quản trị

Nội dung này được đề cập hoàn thiện ở góc độ kế toán quản trị. Định kỳ, Công ty cần phải có các báo cáo chi tiết về doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh cũng như các vấn đề có liên quan để các nhà quản trị xem xét và điều chỉnh. Những chi phí nào cần phải cắt giảm, những chi phí nào là hợp lý, cần thiết vẫn phải đảm bảo. Công ty nên lập các dự toán doanh thu, chi phí hàng tháng, hàng quý và nên so sánh giữa

số thực tế thực hiện với số dự toán để biết được mức độ hiệu quả của từng công việc và biết được bộ phận nào lãng phí chi phí,... Từ đó, đề ra được các biện pháp liệt kê chi phí, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh. Cụ thể, Công ty có thể nghiên cứu các biện pháp sau: Giảm chi phí nhân viên quản lý bằng việc sắp xếp hợp lý các công việc, giảm chi phí vật liệu, đặc biệt là chi phí nhiên liệu phục vụ cho việc đi lại công tác, giảm chi phí bằng tiền, đặc biệt là chi phí tiếp khách,...

### Tài liệu tham khảo

Bộ Tài chính (2017), thông tư 200/2014/TT-BTC, ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính về chế độ kế toán doanh nghiệp

Đoàn Xuân Tiêu (2007), Giáo trình kế toán quản trị doanh nghiệp, NXB Tài chính, Hà Nội

Ngô Thế Chi, Trương Thị Thủy (2013), Giáo trình kế toán tài chính, NXB Tài chính, Hà Nội

## Chính sách bảo hiểm hưu trí tự nguyện...

Tiếp theo trang 98

Thứ nhất, người lao động tự làm có thể lựa chọn chương trình BHXH tự nguyện tùy thuộc vào khu vực đang sinh sống và làm việc. Tuy nhiên, giữa các chương trình cần sự liên thông để dành cho người lao động khi họ muốn chuyển đổi, được đảm bảo quyền lợi khi chuyển đổi và thực hiện sự bình đẳng về quyền lợi giữa các chương trình. Cần thiết phải thiết kế một chương trình an sinh xã hội tích hợp, hợp nhất mà cho phép người lao động tham gia bất cứ nơi đâu, dù nông thôn hay thành thị, phù hợp với nhóm lao động di cư từ nông thôn ra thành phố và ngược lại theo mùa vụ.

Thứ hai, có chính sách hỗ trợ một phần mức đóng BHXH cho lao động có thu nhập thấp (nghèo, cận nghèo) nhằm khuyến khích người dân tham gia BHXH tự nguyện.

Thứ ba, về tổ chức thực hiện có sự phân cấp giữa trung ương và địa phương mạnh mẽ. Trung ương xác định khung pháp luật chung về an sinh xã hội, chỉ đạo thực hiện và cung cấp ngân sách, lập và duy trì quỹ rủi ro BHXH. Chính quyền địa phương chịu trách nhiệm: (i) tổ chức thực hiện pháp luật về ASXH; (ii) xây dựng chính sách và pháp luật của địa phương để đảm bảo thực hiện ASXH của địa phương; (iii) thực hiện chính sách BHXH trên cơ sở có nguồn hỗ trợ ngân sách từ trung ương và từ ngân sách địa phương; (iv) chịu trách nhiệm thu, chi các chế độ bảo hiểm; (v) thành lập các cơ quan chuyên môn đảm bảo thực hiện chính sách và pháp luật về an sinh xã hội./

### Tài liệu tham khảo

Ban chấp hành trung ương (2012). Nghị quyết số 15-NQ/TW, Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành trung ương khóa XI về một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012 — 2020, ban hành ngày 01 tháng 6 năm 2012;

Ban chấp hành trung ương (2012). Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác BHXH, BHYT giai đoạn 2012 — 2020, ban hành ngày 22 tháng 11 năm 2012;

Ban chấp hành trung ương (2018). Nghị quyết số 28-NQ/TW của Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành trung ương khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội, ban hành ngày 23 tháng 05 năm 2018;

BHXH Việt Nam (2018), Báo cáo tình hình quản lý và sử dụng quỹ BHXH;

Guo, P. 2015. "China's Pension System Reform". Presentation at the 10th Pension Experts Meeting in Asia and the Pacific, held by OECD-Korea Policy Center, Seoul, RoK.